TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST-HNGĐ	*Cam Lâm, ngày 28 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ khoản 4 Điều 397, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 21/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Bà Huỳnh Thị V – Sinh năm 1977; nơi cư trú: xóm 3, thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Huỳnh Thái P – Sinh năm 1976; nơi cư trú: xóm 3, thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nội dung các đương sự thỏa thuận trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị V và ông Huỳnh Thái P cùng yêu cầu ly hôn, hai bên thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn. Vì vậy căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Huỳnh Thị V và ông Huỳnh Thái P có 04 con chung là cháu Huỳnh Thái L, sinh ngày 17/10/1995, Huỳnh Thái Q, sinh ngày 14/02/2003, cháu Huỳnh Thái V1, ngày 18/5/2007 và cháu Huỳnh Thị Kim P1, sinh ngày 28/10/2009. Cháu Huỳnh Thái L đã đến tuổi trưởng thành nên bà V, ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà V, ông P thỏa thuận giao cháu Huỳnh Thị Kim P1 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Huỳnh Thái

Q và Huỳnh Thái V1 cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung khi ly hôn: Bà Huỳnh Thị V và ông Huỳnh Thái P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Huỳnh Thị V và ông Huỳnh Thái P chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị V và ông Huỳnh Thái P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Cháu Huỳnh Thái L, sinh năm 1995 đã đến tuổi trưởng thành nên bà V, ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu Huỳnh Thị Kim P1, sinh ngày 28/10/2009 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Huỳnh Thái Q, sinh ngày 14/02/2003 và Huỳnh Thái V1, sinh ngày 18/5/2007 cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền , nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Bà Huỳnh Thị V và ông Huỳnh Thái P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2**.** Về lệ phí Tòa án*:* Bà Huỳnh Thị V và ông Huỳnh Thái P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0004540 ngày 19/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm. Bà V và ông P đã nộp đủ tiền lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Hải Đông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trần Văn Phi